

Số: 312 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, an toàn, vệ sinh lao động tại Công ty Cổ phần Tập đoàn xây dựng Hòa Bình là nhà thầu thi công dự án xây dựng chung cư Haven Park Residences

Thực hiện Quyết định số 419/QĐ-TTr ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây viết tắt là LĐTBOXH) về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động tại Công ty Cổ phần Tập đoàn xây dựng Hòa Bình là nhà thầu thi công dự án xây dựng chung cư Haven Park Residences, ngày 15/10/2022, Đoàn thanh tra của Bộ LĐTBOXH tiến hành thanh tra tại Công ty Cổ phần Tập đoàn xây dựng Hòa Bình.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 28/10/2022 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ LĐTBOXH kết luận như sau:

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Thông tin chung về doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Tập đoàn xây dựng Hòa Bình (sau đây gọi là doanh nghiệp).
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302158498 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 01/12/2000, đăng ký thay đổi lần thứ 32 ngày 05/4/2021.
- Ngành nghề sản xuất kinh doanh chủ yếu: xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.
- Điện thoại giao dịch: 028 3932 5030
- Trụ sở chính của doanh nghiệp: số 235 Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Số tài khoản: 310.10.0000.62513 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thông tin hạng mục gói thầu thi công tại công trình

- Tên gói thầu thi công: Hợp đồng thiết kế và thi công xây dựng công trình “Khu Căn hộ công viên vịnh đảo (CT05A)”. Doanh nghiệp không thực hiện thi công trực tiếp, chỉ thực hiện công việc kiểm soát hồ sơ, giám sát thi công, giám sát an toàn các nhà thầu phụ thực hiện thi công tại công trường. Tiến độ thi công tại thời điểm thanh tra: tòa nhà H1, H2 đã cất nóc cuối tháng 9/2022, hiện nay doanh nghiệp chỉ huy các nhà thầu phụ thực hiện thi công các công trình phụ trợ và công tác hoàn thiện của tòa nhà.



- Giá trị hợp đồng: 1.902.526.673.269 đồng.

- Doanh nghiệp ký hợp đồng thiết kế và thi công xây dựng công trình số 63A/2021/HĐXL/Ecopark - HoaBinh ngày 29/4/2021 với Chủ đầu tư Công ty Cổ phần tập đoàn Ecopark.

- Ngày khởi công: 30/4/2021.

- Thời gian thi công dự kiến: 12 tháng (đến 3/2023).

- Địa chỉ Ban điều hành tại công trường: khu chung cư Haven Park Residences, thuộc khu đô thị thương mại và du lịch Văn Giang (Ecopark), huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Việc ký hợp đồng với nhà thầu phụ: doanh nghiệp ký hợp đồng thầu phụ với 05 nhà thầu danh sách cụ thể như sau:

TT	Tên nhà thầu đang thi công	Địa chỉ trụ sở chính của nhà thầu	Số lao động (người)	Hạng mục gói đang thi công	Thời gian thi công
1	Công ty cổ phần cơ điện KDG	Số 6 Tiểu Công, Yết Kiêu, Hà Đông, Hà Nội	33	Thi công lắp đặt hệ thống điện	Theo tiến độ ban chỉ huy công trường
2	Công ty cổ phần xây dựng và thương mại MMT	xóm 6, Nhân Sơn, Đô Lương, Nghệ An	49	Thi công kết cấu, hoàn thiện	Theo tiến độ ban chỉ huy công trường
3	Công ty TNHH đầu tư và phát triển xây dựng LG-Cons	Yên Bình, Đồng Thị, Sông Lô, Vĩnh Phúc	46	Thi công kết cấu, hoàn thiện	Theo tiến độ ban chỉ huy công trường
4	Công ty TNHH thương mại dịch vụ và sản xuất Bách Việt	Hòa Bình, xã Kỳ Thư, huyện Kỳ Anh, Hà Tĩnh	30	Thi công điện	Theo tiến độ ban chỉ huy công trường
5	Công ty cổ phần kỹ thuật Long Giang	Số 59, ngõ 192 Lê Trọng Tấn, Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội	29	Thi công lắp đặt hệ thống điều hòa, thông gió	Theo tiến độ ban chỉ huy công trường

- Số người lao động của doanh nghiệp đang làm việc tại công trường tại thời điểm thanh tra: 37 người.

3. Trách nhiệm quản lý, điều hành các nhà thầu phụ trong công tác an toàn, vệ sinh lao động tại doanh nghiệp

- Đã xây dựng các biện pháp bảo đảm an toàn cho người và phương tiện ra vào công trường, tập kết và xử lý chất thải xây dựng phù hợp.

- Đã thành lập bộ phận giám sát an toàn chung gồm 04 lao động và đề ra biện pháp bảo đảm an toàn lao động khi có nhiều đơn vị cùng thi công trên một công trường.

- Đã tổ chức kiểm tra việc thực hiện các biện pháp thi công và biện pháp an toàn của các nhà thầu phụ.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Giao kết và thực hiện hợp đồng lao động (số liệu tính tại thời điểm thanh tra)

- Doanh nghiệp đã ký hợp đồng lao động với 37/37 người lao động làm việc tại công trường, chia ra:

+ Hợp đồng lao động không xác định thời hạn: 19 người.

+ Hợp đồng lao động xác định thời hạn: 18 người.

- Số người lao động thuê lại: không.

- Hợp đồng lao động đã giao kết với người lao động đảm bảo các nội dung ghi theo quy định.

2. Thời giờ làm việc và nghỉ ngơi

- Thời giờ làm việc hàng ngày, hàng tuần của người lao động làm việc tại công trường: 08 giờ/ ngày, 44 giờ/ tuần.

- Đã bố trí cho người lao động nghỉ bình quân 04 ngày trong 01 tháng.

- Doanh nghiệp đã thỏa thuận với người lao động làm thêm giờ, số giờ làm thêm không vượt quá quy định.

- Đã thực hiện các quy định về nghỉ lễ, tết, nghỉ việc riêng có lương, nghỉ không hưởng lương theo qui định pháp luật.

- Đã thực hiện ngày nghỉ hàng năm đối với người lao động làm công việc bình thường là 12 ngày/năm chưa tính thâm niên.

3. Tiền lương và trả công lao động

- Mức lương tối thiểu doanh nghiệp đang áp dụng: 5.000.000 đồng/tháng.

- Thu nhập thấp nhất: 9.000.000 đồng/người/tháng; thu nhập cao nhất: 56.000.000 đồng/người/tháng; thu nhập bình quân: 17.000.000 đồng/người/tháng.

- Doanh nghiệp áp dụng hình thức trả lương theo thời gian (theo tháng).

- Doanh nghiệp đã xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động.

- Doanh nghiệp đã trả lương cho người lao động vào ngày nghỉ có hưởng lương, trả lương làm thêm giờ cho người lao động theo quy định.

- Doanh nghiệp hỗ trợ tiền ăn cho người lao động, mức 30.000 đồng/người/ngày.

4. Bảo hiểm xã hội (BHXH) và bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ-BNN)

- Đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN cho 37/37 người lao động thuộc đối tượng phải tham gia và được cơ quan BHXH cấp sổ BHXH.

- Tiền lương tháng đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN cho người lao động là tiền lương theo thỏa thuận theo hợp đồng lao động, mức tham gia thấp nhất 5.000.000 đồng/tháng, mức cao nhất 23.400.000 đồng/tháng.

5. Quy định chung về an toàn lao động, vệ sinh lao động

- Đã thống kê 37 người lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

- Doanh nghiệp không có lao động làm các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

- Đã lập kế hoạch, biện pháp an toàn, vệ sinh lao động và cải thiện điều kiện lao động hằng năm.

- Chưa thành lập mạng lưới an toàn, vệ sinh viên.

- Đã thành lập bộ phận an toàn lao động chuyên trách tại công trường gồm 04 người lao động (ông Nguyễn Hải Đăng, Phạm Văn Đạt, Nguyễn Văn Khấn và bà Lê Thị Đào) theo Quyết định số 01/2021/HSE/HAVENPARK/QĐ-HBC ngày 07/5/2021 của Tổng Giám đốc.

- Đã bố trí bà Lê Thị Đào có trình độ cao đẳng điều dưỡng làm công tác y tế tại công trường.

- Đã cấp phát phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động gồm: dây an toàn, quần áo bảo hộ, găng tay, mũ cứng, băng chân, giày bảo hộ; đã mở sổ theo dõi cấp phát phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động. Người lao động đã sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân do người sử dụng lao động cấp phát.

- Đã xây dựng nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động đối với máy, thiết bị và tại nơi làm việc.

- Việc bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động làm việc trong điều kiện lao động nguy hiểm, độc hại: không phát sinh.

- Đã tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho 37 người lao động đang làm việc tại công trình; hồ sơ huấn luyện an toàn vệ sinh lao động chưa lưu tài liệu huấn luyện, bản sao giấy tờ chứng minh đủ điều kiện của người huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động theo quy định tại Khoản 7 Điều 45 Nghị định số 44/2016. Thực hiện phân loại lao động để tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động chưa phù hợp theo quy định tại Thông tư 06/2020/TT-BLĐTBXH ngày 20/8/2020 (11 người giám sát thi công là đối tượng huấn luyện nhóm 3 nhưng tổ chức huấn luyện theo đối tượng nhóm 2).

- Đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 37 người lao động đang làm việc tại công trình.

- Số lao động phải khám phát hiện bệnh nghề nghiệp: không phát sinh.

- Đã lập hồ sơ quản lý, theo dõi sức khỏe người lao động.

- Hồ sơ sức khỏe của người bị bệnh nghề nghiệp: không phát sinh.
- Doanh nghiệp đã bố trí phương tiện kỹ thuật, y tế phục vụ ứng cứu, sơ cứu khi xảy ra sự cố, tai nạn lao động tại công trường gồm: phòng y tế, tủ thuốc bông băng, gạc, cùn, nẹp, cáng cứu thương.
- Doanh nghiệp đã thực hiện quan trắc môi trường lao động hàng năm theo quy định.
- Doanh nghiệp sử dụng 08 thiết bị (02 cần trục tháp, 04 vận thăng lồng và 02 cần phân phối bê tông độc lập) có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, đã được kiểm định kỹ thuật an toàn lao động và còn hiệu lực.
- Trong thời kỳ thanh tra, tại công trường do doanh nghiệp thi công không xảy ra tai nạn lao động.

6. An toàn lao động, vệ sinh lao động trong lĩnh vực xây dựng

6.1. Những quy định chung

- Doanh nghiệp xây dựng biện pháp an toàn thi công và đã được chủ đầu tư, tư vấn giám sát thẩm định, phê duyệt.
- Đã lập và ghi sổ nhật ký thi công xây dựng công trình, nhật ký an toàn thi công. Tuy nhiên, nhật ký thi công tháng 10/2022 không ghi tình hình thời tiết, chưa ghi phần nghiệm thu công việc hàng ngày, chưa có chữ ký đại diện chủ đầu tư, tư vấn giám sát và đại diện nhà thầu.
- Đã làm lưới an toàn để bảo vệ an toàn cho người làm việc ở dưới khi thi công cùng một lúc ở hai hoặc nhiều tầng trên một phương thẳng đứng.
- Đã bố trí hệ thống đèn chiếu sáng trên các tuyến đường giao thông đi lại và các khu vực thi công về ban đêm.
- Đã bố trí công trình phục vụ các nhu cầu về sinh hoạt, vệ sinh cho người lao động.
- Đã thu dọn các chất thải, vật liệu thừa bảo đảm an toàn lao động.
- Đã thực hiện sắp đặt nguyên vật liệu, dụng cụ làm việc bảo đảm an toàn lao động.

6.2. Tổ chức mặt bằng thi công và sử dụng xe máy xây dựng

- Đã lập bản vẽ tổng mặt bằng thi công cho hệ thống điện.
- Đã lập và thực hiện phương án vận chuyển vật liệu thừa vật liệu thải từ trên cao (trên 3m).
- Đã xây dựng rào ngăn xung quanh khu vực công trường và bố trí trạm gác tại công trường.
- Đã thiết kế và thực hiện hệ thống thoát nước đảm bảo mặt bằng luôn khô ráo, sạch sẽ.
- Đã lập sơ đồ các tuyến đường vận tải cho phương tiện vận tải cơ giới, thủ công; lắp đặt hệ thống biển báo giao thông trên các tuyến đường trên công trường.
- Đã đậy kín những giếng, hầm, hố trên mặt bằng và những lỗ trống trên các sàn tầng hoặc rào ngăn.

- Đã lập và thực hiện rào chắn, đặt biển báo hoặc làm mái che bảo vệ những vùng nguy hiểm do vật có thể rơi từ trên cao xuống.

- Đã lập rào chắn hoặc biển báo, đèn báo hiệu tại khu vực đang tháo dỡ ván khuôn, giàn giáo, phá vỡ công trình cũ, nơi lắp ráp của máy móc và thiết bị lớn; chỗ giao cắt với đường giao thông.

- Tính toán độ dốc vào tạo bậc, lan can (tại vị trí nguy hiểm) cho đường hoặc cầu để công nhân vận chuyển nguyên vật liệu lên cao: chưa phát sinh.

- Đã thiết kế đường vận chuyển vật liệu bằng ô tô.

6.3. Công tác an toàn điện

- Đã lập sơ đồ mạng điện của công trường.

- Đã huấn luyện an toàn điện cho công nhân vận hành các thiết bị điện.

- Đã thiết kế, lắp đặt riêng hệ thống điện động lực và điện chiếu sáng.

- Đã thực hiện biện pháp an toàn đối với việc sử dụng thiết bị điện, thiết bị sử dụng điện, dây dẫn điện trên công trường bảo đảm an toàn.

- Bố trí, lắp đặt đường dây điện bọc cao su đi qua đường vận chuyển: không phát sinh

- Khoảng cách giữa các đèn chiếu sáng có điện áp lớn hơn 36V với mặt sàn thao tác đảm bảo quy định.

- Đã thực hiện nối trung tính vỏ máy của thiết bị điện, các thiết bị đóng cắt điện, thiết bị bảo vệ.

- Đã kiểm tra định kỳ các dụng cụ điện cầm tay theo quy định.

6.4. Công tác giàn giáo: không phát sinh

6.5. Công tác hàn: không phát sinh

6.6. Công tác đất: không phát sinh

6.7. Công tác cốt pha, cốt thép và bê tông: không phát sinh

6.8. Công tác hoàn thiện: chưa phát sinh

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật đã được doanh nghiệp thực hiện

1.1. Đã giao kết hợp đồng lao động với 100% lao động thuộc diện phải giao kết hợp đồng lao động.

1.2. Đã thực hiện đúng quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; thực hiện các quy định về nghỉ lễ tết, nghỉ việc riêng có hưởng lương.

1.3. Đã xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động; mức lương tối thiểu doanh nghiệp áp dụng không thấp hơn mức lương tối thiểu do Chính phủ quy định; đã hỗ trợ tiền ăn ca cho người lao động.

1.4. Đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN cho 100% người lao động thuộc đối tượng phải tham gia.

1.5. Đã thực hiện một số quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động:

- Thống kê lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

- Lập kế hoạch, biện pháp an toàn, vệ sinh lao động và cải thiện điều kiện lao động hằng năm.

- Bố trí 04 người lao động làm công tác an toàn lao động chuyên trách tại công trường; bố trí 01 người lao động làm công tác y tế có trình độ cao đẳng điều dưỡng làm việc tại công trường.

- Cấp phát phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động và lập sổ theo dõi cấp phát phương tiện bảo vệ cá nhân. Người lao động đã sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân đã được cấp phát.

- Xây dựng nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động đối với máy, thiết bị và tại nơi làm việc.

- Tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho toàn bộ người lao động, người sử dụng lao động; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, lập sổ theo dõi sức khỏe người lao động.

- Bố trí phòng y tế, tủ thuốc và các thiết bị y tế phục vụ ứng cứu, sơ cấp cứu tại công trường (phòng y tế, thuốc, bông gạc, băng nẹp...).

- Tổ chức thực hiện quan trắc môi trường lao động tại dự án công trình xây dựng.

- Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động 08 máy, vật tư, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và còn thời hạn kiểm định.

- Trong thời kỳ thanh tra, tại công trường do doanh nghiệp thi công không xảy ra tai nạn lao động.

1.6. Đã thực hiện các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động trong lĩnh vực xây dựng (tổ chức mặt bằng thi công, sử dụng xe máy xây dựng, công tác an toàn điện).

2. Những quy định của pháp luật chưa được doanh nghiệp thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. Chưa thành lập mạng lưới an toàn, vệ sinh viên là chưa đúng quy định tại Điều 74 Luật An toàn, vệ sinh lao động.

2.2. Hồ sơ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động chưa lưu tài liệu huấn luyện, bản sao giấy tờ chứng minh đủ điều kiện của người huấn luyện là chưa đúng quy định tại khoản 7 Điều 45 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

2.3. Phân loại lao động để tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho 11 người lao động là giám sát thi công huấn luyện an toàn vệ sinh lao động nhóm 2 là chưa đúng theo danh mục số 12 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BLĐTBXH ngày 20/8/2020 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH.

2.4. Nhật ký thi công tháng 10/2022 không ghi tình hình thời tiết, chưa ghi phân nghiệm thu công việc hàng ngày, chưa có chữ ký đại diện chủ đầu tư, tư vấn giám sát và đại diện nhà thầu là chưa đúng quy định tại khoản 13 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Không.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Khắc phục các sai phạm nêu tại khoản 2 Mục III trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này.

Hết thời hạn khắc phục các sai phạm nêu trên, đề nghị doanh nghiệp báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện các kiến nghị nêu trên, gửi kèm theo các văn bản, giấy tờ, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục sai phạm, thiếu sót, về Thanh tra Bộ LĐTBXH (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./.

Nơi nhận:

- Doanh nghiệp (để t/h);
- Chánh thanh tra (để b/c);
- Sở LĐTBXH tỉnh Hưng Yên (để p/h);
- Công TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ LĐTBXH;
- Lưu: TTr, hồ sơ TTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Lê Hữu Long

